

Số: 50/KH-THCSLU

Bàu Bàng, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường trường trung học cơ sở lai uyên giai đoạn 2025 – 2030

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của BCH TW khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bàu Bàng.

Trường THCS Lai Uyên xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Trung học cơ sở Lai Uyên là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Bàu Bàng, chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã Bàu Bàng dưới sự chỉ đạo về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà trường thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục số 43/2019 và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Sau 11 năm hình thành và phát triển, tính đến năm học 2024 - 2025 nhà trường có tổng số 69 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó có 59 giáo viên trực tiếp đứng lớp, 03 cán bộ quản lý); 43 lớp với 1960 học sinh; Cơ sở vật chất đầy đủ, đáp ứng yêu cầu về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (gồm 76 Trong đó: 1 Hiệu trưởng 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó Hiệu trưởng; 45 phòng học; 13 phòng chức năng phục vụ làm việc và sinh hoạt, 15 phòng chức năng phục vụ học tập, sân chơi, tường rào). Cơ sở vật chất mới được bàn giao

Trong những năm học đã qua, với sự quan tâm tin tưởng của lãnh đạo Thành

phổ, sự chỉ đạo sâu sát của Phòng VHXX Bàu Bàng ; sự hỗ trợ của các sở, ban, ngành cùng các bậc cha mẹ học sinh và sự nỗ lực, cộng đồng trách nhiệm, tâm huyết với nghề của tập thể Hội đồng giáo dục của nhà trường, sự cố gắng của các em học sinh; tập thể nhà trường đã không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt qua những khó khăn, thử thách của một ngôi trường mới thành lập thuộc tỉnh miền núi, để tự khẳng định mình, với sứ mệnh: “Xây dựng nhà trường chuẩn mực, có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt”

Nhà trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia năm 2017, hiện đang xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2

Trường ở trung tâm xã Bàu Bàng, phần lớn học sinh có ý thức học tập tốt, được chính quyền địa phương và UBND xã quan tâm.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS Lai Uyên là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025-2030 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

1.1. Môi trường bên trong

a) Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. 83% đạt chuẩn, trong đó có: 3% trên chuẩn; đang học thạc sĩ 01; Trung cấp LLCT: 05, Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng

được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Học sinh ngoan, ý thức đạo đức tốt, có tinh thần tự giác, chuyên cần trong học tập.

- Môi trường giáo dục trong nhà trường tốt, kỷ cương nề nếp trong giảng dạy học tập và trong kiểm tra thi cử được duy trì và phát huy tốt.

- Nhà trường và gia đình thường xuyên phối hợp trong việc quản lý giáo dục học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh được học tập, rèn luyện.

- Các điều kiện phục vụ cho các hoạt động giáo dục: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo tương đối đầy đủ.

Trường có 45 phòng học, trang bị 2 bộ bảng tương tác, 02 phòng lab với 45 máy và 01 máy chủ phòng học thông thoáng, có rèm che nắng và chống hắt sáng khi sử dụng máy chiếu. Có phòng học dành cho bồi dưỡng đội tuyển. Trường có Nhà thi đấu đa năng, sân bóng đá, sân cầu lông, sân bóng rổ phục vụ cho các hoạt động TDTT. Có phòng thực hành Hóa học, Vật lý, 1 Sinh học (1 phòng/môn) với các trang thiết bị tối thiểu, phục vụ các tiết dạy thực hành và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Cơ sở vật chất khá đầy đủ, đáp ứng được một phần cho yêu cầu giảng dạy và học tập.

- Tài lực: Kinh phí cho công tác giảng dạy và học tập đầy đủ, kịp thời

- Chất lượng giáo dục: Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến quản lý đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học nhằm tích hợp các phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giờ dạy, khắc phục lối dạy một chiều, tăng cường sử dụng phương pháp dạy học tích cực. Học sinh biết phát huy sự chủ động, sáng tạo trong học tập, khả năng vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng với cuộc sống được quan tâm. Quá trình dạy học là quá trình kiến tạo, tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh. Nhờ vậy kết quả giáo dục trong nhiều năm qua đã đạt được những thành tích đáng kể, cụ thể;

Cán bộ quản lý

Có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

* Chất lượng học sinh:

+ Học lực

Năm học	TSHS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
2024-2025	1609	334	21%	506	31%	728	45%	40	2%
2025-2026	1980	450	22,7%	670	33,8%	860	43,4%		
2026-2027	2026	500	24,6%	690	34%	836	41,2%		
2027-2028	2025	520	25,6%	700	34,5%	805	39,7%		
2028-2029	2050	560	27,3%	750	36,5%	740	36,9%		
2029-2030	2025	570	28,1%	760	37,5%	695	34,3%		

+ Rèn luyện

Năm học	TSHS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
2024-2025	1609	1412	87.8%	195	12,1%		0,1%		
2025-2026	1980	1750	88,3%	200	11,6%				
2026-2027	2026	1820	89,8%	206	10,1%				
2027-2028	2025	1860	91,8%	165	8,1%				
2028-2029	2050	1910	93,1%	140	6,8%				
2029-2030	2025	1920	94,8%	105	5,1%				

* Về cơ sở vật chất:

- Phòng học: 45 phòng.
- Phòng bộ môn: 6 phòng.
- Phòng Thư viện: 01 phòng
- Phòng Y tế: 01 phòng.
- Phòng Thiết bị: 01 phòng
- Bảo vệ: 01 phòng.

- Các phòng chức năng gồm phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, phòng giáo viên, phòng Đoàn-Đội, Văn phòng, phòng tư vấn đảm bảo đủ. Cơ sở vật chất nhà trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng bước xây dựng CSVN đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học trang bị máy chiếu, ti vi cho cá đầy đủ .

*Kế hoạch - tài chính; Xây dựng kế hoạch phát triển hằng năm của từng tổ CM và nhà trường.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, minh bạch các nguồn thu, chi. Tham mưu với BDD CMHS để tăng cường hỗ trợ đóng góp của CMHS Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

* Thành tích:

- Danh hiệu thi đua:
- + Năm học 2024-2025: Tập thể Lao động hoàn thành tốt.
- + Năm học 2025-2026: Tập thể Lao Động xuất sắc.
- + Năm học 2026-2027: Tập thể Lao động xuất sắc.
- + Năm học 2027-2028: Tập thể Lao động xuất sắc.
- + Năm học 2028-2029: Tập thể Lao Động xuất sắc.
- + Năm học 2029-2030: Tập thể Lao Động xuất sắc.

1.2. Hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban lãnh đạo:

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020). Điều kiện về nguồn lực đảm bảo cho mọi hoạt động (hiện còn thiếu cán bộ chuyên trách Thư viện).

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đồng đều. Nhân tố điển hình khá nhiều. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn chưa nhiều kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một số giáo viên tuổi cao khả năng trình độ công nghệ thông tin hạn chế. Cơ cấu đội ngũ đủ về số lượng, chưa đảm bảo về cơ cấu. Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên đáp ứng về phương pháp đổi mới chương trình phổ thông 2018.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh chưa đạt còn khá cao (2% năm học 2024- 2025)

- Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học bộ môn đáp ứng những phương tiện hiện đại, cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy như máy chiếu, màn chiếu.

3. Thời cơ

Được sự quan tâm của cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh. Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn (3%).

- Ban Lãnh đạo nhà trường: Là một tập thể đoàn kết, có năng lực trong công tác quản trị nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục cụ thể chi tiết. Tổ chức, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả, biết phát huy dân chủ trong trường học. Thực hiện tốt các khâu giám sát, kiểm tra, đánh giá và động viên, khen thưởng kịp thời các thành viên đạt thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Thực hiện tốt vai trò tự chủ, chịu trách nhiệm giải trình trước các cấp, các ngành, phụ huynh và học sinh.

- Đội ngũ giáo viên: Là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều đồng chí có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. 84% GV đạt chuẩn trình độ đào tạo, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao. (Số gv còn lại hiện đang theo học các lớp đại học).

Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Quyết định, văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh về công tác giáo dục trung học cơ sở Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo Đề án mới. Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.

Được Phòng VHXX xã Bàu Bàng luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

4. Thách thức

Chất lượng học sinh chưa đồng đều, học sinh yếu còn nhiều dẫn đến chất lượng học lực chưa cao. Chất lượng giáo dục đại trà chưa ổn định, thứ hạng còn thấp trong các kì thi chuyên cấp.

Đội ngũ giáo viên tuy đầy đủ ở các bộ môn nhưng vẫn thừa thiếu cục bộ; chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, số giáo viên giỏi quận, thành phố trong những năm qua chưa tương xứng với thực lực đội ngũ; phân công tác giảng dạy còn có những bất cập do đội ngũ thừa thiếu cục bộ.

Một số ít giáo viên tiếp cận, ứng dụng CNTT, ứng dụng các phần mềm trong giảng dạy, soạn thảo văn bản còn hạn chế; chất lượng đội ngũ còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự tâm huyết trong công việc.

Kinh phí ngân sách nhà nước cấp mua sắm thiết bị cho hoạt động chuyên môn còn hạn hẹp.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu: Thiếu các phòng học bộ môn: Đa năng. Hệ thống thiết bị dạy học tại phòng học chưa đáp ứng chương trình GDPT 2018 thực hiện lộ trình từ 2025-20230

Các tệ nạn xã hội vẫn liên tục xuất hiện, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút đã dần thâm nhập và các nhà trường làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục học sinh.

Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chất lượng giáo dục có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới đòi hỏi nhà trường phải có những chiến lược phát triển trong thời gian tới. Số học sinh tăng trong những năm tới đòi hỏi nhà trường phải bổ sung, tăng cường cơ sở vật chất, lớp học, trang thiết bị...

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, nghiên cứu khoa học.

Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục (giáo dục STEM, Tin học, Tiếng Anh...) để các em có khả

năng thích ứng với môi trường nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ tâm và đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục.

Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức, pháp luật cho học sinh, không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Phân đầu đạt được trường có chất lượng tốt, đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.

Từng bước nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết, nhân văn, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đơn vị văn hóa; trường đạt danh hiệu tập thể LĐTĐ trở lên, đạt chuẩn “Trường học hạnh phúc, an toàn” hằng năm.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục. Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh.

Nâng cao công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học, lập nhiều phương án tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, khi được đến trường

học trực tiếp, khi tạm dừng đến trường học trực tuyến tại nhà.

I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Quy mô số lớp, số học sinh Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2025- 2030 (Số HS mỗi lớp 45 HS)

Năm học	TSHS	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
2025-2026	1980	13	610	9	425	12	541		404
2026-2027	2026	10	450	13	610	9	425	12	541
2027-2028	2025	12	540	10	450	13	610	9	425
2028-2029	2050	10	450	12	540	10	450	13	610
2029-2030	2025	13	585	10	450	12	540	10	450

2. Tầm nhìn

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và xây dựng các điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

Phân đầu 2030 là một trong những trường THCS nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

3. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện. Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá, hướng đến mục tiêu phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh bền vững.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết năng lực, phẩm chất, phát huy tài năng, sự sáng tạo cá nhân, đạt chuẩn kỹ năng sống phù hợp lứa tuổi học sinh.

4. Các giá trị cốt lõi

- Tinh thần đoàn kết.
- Khát vọng vươn lên.
- Tính trung thực.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Tính sáng tạo.
- Lòng tự trọng.
- Tình nhân ái.
- Sự hợp tác.

II. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Nhóm phát triển các hoạt động giáo dục

1.1. Phát triển giáo dục

1.1.1. Mục tiêu phát triển giáo dục

- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục thông qua. cho cán bộ, giáo viên; đẩy mạnh việc học tập nâng chuẩn cho toàn bộ giáo viên, đẩy mạnh công tác giáo viên dạy giỏi các cấp, xây dựng trường học số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2025 đến năm 2030 có 100% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 80% học

sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS và đầu vào các trường THPT Công lập trên địa bàn Thành phố. củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục đúng độ tuổi.

1.1.2. Phát triển chất lượng giáo dục

Trong giai đoạn 2025-2030 phấn đấu chỉ tiêu các hoạt động cụ thể như sau:

- Tuyển sinh vào lớp 6: 100% theo kế hoạch.
- Xếp loại rèn luyện, học lực ở mức: Tốt, Khá.
- Số học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS: 100%.
- Kết quả rèn luyện: Tốt – khá 100%, không có hạnh kiểm trung bình,
- Kết quả học tập: Tốt 35.0%; Khá 40.0%, Đạt 24%, Chưa đạt 1%.
- Hiệu suất đào tạo từ 90% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường THPT theo đúng nguyện vọng từ 80% trở lên. Học sinh bỏ học dưới 1%.
- Học sinh lưu ban hần dưới 2%.
- Học sinh lên lớp từ 98% trở lên.
- Phấn đấu có từ 7 % đến 8% học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp khu vực thành phố, 5% học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp thành phố.
- Phấn đấu tỉ lệ giáo viên dạy giỏi từ cấp khu vực trở lên đạt 30% trở lên. Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 trong năm học 2028-2029. Chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, đơn vị đạt “Tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố.

1.1.3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với thực hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản. Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

1.1.4. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên giảng dạy, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhất là giáo viên dạy ngoại ngữ, giáo viên dạy tin học.

- Đảm bảo đủ phòng học để học, tổ chức tốt các hoạt động dạy bồi dưỡng, dạy đội tuyển, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch. Có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý; ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu

1.1.5. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định;

- Dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; nâng cao chất lượng

giáo dục và đào tạo. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường. Phần đầu 80% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, 20% giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tăng cường phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức cho học sinh trong tất cả các môn học.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục đúng độ tuổi;

Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác giáo dục học sinh; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tiết học bên ngoài lớp học... hiệu quả.

1.1.6. Hoạt động tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác tự đánh giá của nhà trường cần thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng 5 tiêu chuẩn, 20 tiêu chí, và các chỉ số theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục Trung học cơ sở, THPT; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo thông số 17/2018/TT-BGDĐT, thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Nhóm phát triển đội ngũ

2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức

- Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

Đối với Cán bộ quản lý:

- 100% trình độ Đại học trở lên; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Xuất sắc.

Đối với Giáo viên:

- 100% trình độ đào tạo đạt chuẩn, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 100% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 20% giáo viên được xếp loại xuất sắc;

-100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2025 đến 2030

Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
CB - GV: 74	CB - GV:81	CB- GV:84	CB-GV:86	CB-GV:87	CB-GV:89
NV: 7	NV:8	NV: 8	NV:9	NV:9	NV:9

2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế Hiệu trưởng cần xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo. Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức:

- Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm...

- Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành

tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Nhóm phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường. Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2025 đến 2030

- Mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2025 đến 2030

- Tham mưu với lãnh đạo xã để hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học trong điều kiện mới.

3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất giai đoạn 2025-2030

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh-Sạch-Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

- Căn Cứ Nghị Định số 81/2021/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân và chính sách miễn giảm học phí học sinh từ năm học 2025-2026.

- Đơn vị tự chủ về tài chính nhằm tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho đơn vị hằng năm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giải quyết tăng thu nhập giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường.

- Nâng cao trách nhiệm cá nhân của CBVC với công việc được giao; nâng cao hiệu suất lao động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, thông qua toàn thể hội nghị CBVC, theo quy định về: trách nhiệm, quyền lợi, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong toàn đơn vị.

- Lập dự toán thu chi ngân sách hàng năm.

- Xã hội hóa các hoạt động giáo dục, bằng hình thức đóng góp của cha mẹ học sinh.

- Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, cho các học sinh theo đúng quy định của các văn bản hướng dẫn.

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.
- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội

4.2. Giải pháp thực hiện Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định. Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân,... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

4.3. Phát triển và quảng bá thương hiệu Triển khai có hiệu quả

- Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn...
- Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.
- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Lai Uyên giai đoạn 2025-2030

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch

chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội, giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ.
- Được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường. Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường. Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường

1.2. Xây dựng lộ trình giai đoạn 2025-2030

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường đạt chất lượng cấp độ 2 Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tăng cường hoàn thiện các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:
- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.
- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn. Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu

trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

1.4. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

1.5. Tổ trưởng chuyên môn:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

1.6. Giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường

1.7. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

1.8. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường. Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

IV. KIẾN NGHỊ

- Đối với chính quyền địa phương cần quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Lai Uyên giai đoạn 2025-2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Niêm yết;
- Lưu



HIỆU TRƯỞNG

Ký bởi: Võ Tự Duy
Linh
Cơ quan: ỦY BAN
NHÂN DÂN TỈNH
BÌNH DƯƠNG
Thời gian ký:
30/09/2025 09:57:23

Võ Tự Duy Linh

